

Số: 27/2020/QĐST-HNGĐ

Long Biên, ngày 22 tháng 01 năm 2020

## QUYẾT ĐỊNH

### CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN & SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số **26/2020/TLST-HNGĐ** ngày 13/01/2020 về việc: ***Tranh chấp ly hôn*** giữa:

**Nguyên đơn:** Anh **Khúc Tài Đ** - sinh năm 1989

Trú tại: Tập thể xí nghiệp 4, xã Duyên Thái, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

**Bi đơn:** Chị **Vũ Thị Minh N** - sinh năm 1989

HKTT: Tổ 7, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Tạm trú: Tổ 5, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số **326/2016/UBTVQH14** ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14/01/2020.

### XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14/01/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Khúc Tài Đ và chị Vũ Thị Minh N**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Về con chung: Xác định anh Đ và chị N có 02 con chung là **Khúc Vũ Như Q** - sinh ngày 16/02/2011 (Nữ) và **Khúc Vũ Quỳnh L** - sinh ngày

17/5/2013 (Nữ). Sau khi ly hôn, chị N đ- ọc trực tiếp chăm sóc, nuôi d- ỡng cả 02 con chung. Anh Đ có trách nhiệm cấp d- ỡng nuôi 02 con chung cho chị N số tiền là 6.000.000đ (*Sáu triệu đồng chẵn*)/ tháng/ 02 con, tức 3.000.000đ (*Ba triệu đồng chẵn*)/ tháng/ 01 con, kể từ tháng 01/2020 cho đến khi các con chung thành niên hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

***Anh Đ có quyền gặp gỡ và chăm sóc các con chung, không ai đ- ọc ngăn cản.***

2.2. Về tài sản chung: Không có và không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh Đ tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm và án phí về cấp dưỡng nuôi con. Anh Đ đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng chẵn*) theo biên lai thu tạm ứng án phí số **0015898** ngày 10/01/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Nay chuyển thành án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ọc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- UBND xã Duyên Thái, huyện Thường Tín, TP Hà Nội;
- Các đ- ơng sự;
- L- u HS, VP./.

***Đặng Văn Ngọc***